

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/ HSST

Ngày: 23/02/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Đình Phương

Ông Bùi Quang Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đức L**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Phố P, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Đỗ Văn L1(đã chết) và bà Nguyễn Thị O sinh năm 1963; Vợ con: chưa có; Tiền án: Tại bản án số 124/2020/HSST ngày 19/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đỗ Đức L 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ra trại ngày 29/4/2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: Ngày 12/10/2021, Chủ tịch UBND phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 14 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường đối với Đỗ Đức L thời hạn 03 tháng. Ngày 28/10/2021 Chủ tịch UBND phường N ra

quyết định tạm đình chỉ quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường số 02 đối với Đỗ Đức L.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/11/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đỗ Hải N1; sinh năm 1984; Nơi cư trú: Phố Phúc Chính 2, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình;

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn H; sinh năm: 1946;
- Anh Tống Quốc Đ, sinh năm: 1992

Tại phiên tòa có mặt bị cáo; Vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng, người chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Đức L là người nghiện ma túy và có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, Đỗ Đức L đi xe đạp sang xã Y, huyện Ý, tỉnh N1 mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi qua cầu Non Nước thuộc xã Y, huyện Ý, tỉnh N1 Tại đây, L gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy của người này với giá 100.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho L 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy vờ kẻ ô ly màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. L cầm lấy và cất giấu ở trong con gấu bằng bông màu vàng, trắng đeo ở móc chìa khóa treo ở dây phanh xe đạp rồi đi về lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại L cất vào bên trong con gấu bằng bông màu vàng trắng đeo ở móc chìa khóa treo ở dây phanh xe đạp. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày L đi xe đạp đi chợ đi đến khu vực đường Hải Thượng Lãn Ông, phố T, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình thì bị Tổ tuần tra Công an phường N tuần tra kiểm soát trên địa bàn thấy L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, thu giữ bên trong con gấu bằng bông màu vàng, trắng đeo ở móc chìa khóa treo ở dây phanh xe đạp của L 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy vờ kẻ ô ly màu trắng bên trong có chất

bột dạng cục màu trắng. L khai nhận là ma túy vừa mua được ở khu vực xã Y, huyện Ý, tỉnh N1 về sử dụng. Tổ tuần tra đã niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật và đưa L cùng vật chứng về trụ sở Công an phường N, thành phố Ninh Bình để tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ của L 01 móc chìa khóa có treo 01 chìa khóa bằng kim loại và 01 con gấu bằng bông màu vàng, trắng và 01 xe đạp màu da cam.

Tại bản kết luận giám định số: 767/KLGD- PC09- MT ngày 21/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: “ Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0450gam” là ma túy loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 06/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Đức L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Đỗ Đức L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02 tháng 11 năm 2021

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài có ghi số 767/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định. Mẫu vật hoàn trả gồm Vỏ bao gói của mẫu ký hiệu M1; toàn bộ vỏ gói niêm phong.

01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài có ghi “Vỏ bao gói niêm phong ban đầu, ký hiệu C”.

01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài có ghi “Tang vật thu giữ của Đỗ Đức L, ký hiệu A” Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2022 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 12/10/2021 tại khu vực đường Hải Thượng Lãn Ông, phố T, phường N, thành phố Ninh Bình, bị cáo Đỗ Đức L có hành vi cất giữ trái phép 0,0450 gam chất ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng bị phát hiện bắt giữ.

Trong khi bị cáo là người có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì có quy định người nào đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nên cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

[3] Để cá thể hóa loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, phát sinh những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bên cạnh đó bị cáo còn là một người có nhân thân rất xấu, bị kết án nhưng không có ý thức tu dưỡng rèn luyện sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật, tiếp tục cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Đức L không có.

[5] Về các vấn đề khác và xử lý vật chứng:

Về nguồn gốc gói ma túy: 0,0450 gam ma túy loại Heroin, bị cáo Đỗ Đức L khai nhận số ma túy này là được một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ ở tại khu vực xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định vào ngày 19/7/2021. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với 01 xe đạp màu da cam. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên của anh Đỗ Hải N1, trú tại phường N, thành phố Ninh Bình. Ngày 12/10/2021 L mượn xe của anh N1 đi chơi. Anh N1 không biết việc L sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho anh N1. Anh N1 đã nhận lại tài sản không có đề nghị gì.

Về xử lý vật chứng:

Đối với phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong ban đầu, là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng do đó Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Đỗ Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

3. Xử phạt bị cáo: Đỗ Đức L 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02 tháng 11 năm 2021

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài có ghi số 767/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định. Mẫu vật hoàn trả gồm Vỏ bao gói của mẫu ký hiệu M1; toàn bộ vỏ gói niêm phong.

01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài có ghi “Vỏ bao gói niêm phong ban đầu, ký hiệu C”.

01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài có ghi “Tang vật thu giữ của Đỗ Đức L, ký hiệu A” Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2022 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Đức L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB
- VKSND- TPNB
- Bị cáo
- VKSND tỉnh NB
- Công an thành phố NB
- Trại tạm giam
- Thi hành án dân sự TPNB
- Sở tư pháp
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lâm Thị Thanh Nhàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thanh Nhàn

